

KẾT LUẬN THANH TRA
Về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục
và công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo của Trường Đại học Tân Tạo

Thực hiện Quyết định thanh tra số 85/QĐ-TTr ngày 03/11/2016, Quyết định số 93/QĐ-TTr ngày 11/11/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo của Trường Đại học (ĐH) Tân Tạo (Trường), Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường ĐH Tân Tạo.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trường Đoàn Thanh tra, văn bản giải trình của Trường ĐH Tân Tạo, Chánh Thanh tra Bộ GDĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường ĐH Tân Tạo được thành lập theo Quyết định số 2154/QĐ-TTg ngày 25/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Trường Đại học Tân Tạo là cơ sở giáo dục ĐH tư thực, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

Trường có trụ sở chính tại: Khu đô thị E.City Tân Đức, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Theo Dự án đầu tư thành lập Trường, dự kiến đến năm 2015 Trường có 4.500 sinh viên, 320 giảng viên cơ hữu.

Trường hiện được giao đào tạo 11 ngành trình độ ĐH¹.

Tính đến tháng 11/2016, Trường có tổng số 464 sinh viên: Khoa Kinh tế: 45; Khoa Kỹ thuật: 6; Khoa Nhân văn và Ngôn ngữ: 9; Khoa Công nghệ sinh học: 16; Khoa Y: 388 (khóa 2013-2019: 39, khóa 2014-2020: 105, khóa 2015-2021: 149, khóa 2016-2022: 95).

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VỀ TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

1. Về cơ cấu tổ chức

- Cơ cấu tổ chức của Trường hiện có: Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám hiệu, Hội đồng khoa học và đào tạo; 5 khoa (Khoa Y, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Khoa Nhân văn và Ngôn ngữ, Khoa Kỹ thuật, Khoa Công nghệ sinh học) và 10 phòng/ban gồm: Phòng hành chính nhân sự và đối ngoại; Phòng Đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục; Phòng sinh viên vụ; Phòng PR – truyền thông; Phòng tuyển sinh;

¹ Kỹ thuật điện điện tử; Khoa học máy tính; Kỹ thuật công trình xây dựng; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Ngôn ngữ Anh; Y đa khoa; Công nghệ sinh học; Sinh học ứng dụng; Tài chính – Ngân hàng; Kinh doanh quốc tế (Quyết định số 784/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/02/2011, Quyết định số 2146/QĐ-BGDĐT ngày 18/6/2013, Quyết định số 1801/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT). Ngày 25/01/2013, Bộ GDĐT có Quyết định số 344/QĐ-BGDĐT đình chỉ tuyển sinh năm 2013 ngành Kỹ thuật công trình xây dựng của Trường ĐH Tân Tạo do không có tên sẽ, thực sĩ đứng ngành đào tạo.

Phòng quản lý Cơ sở vật chất và thiết bị; Phòng Tài chính kế toán; Ban IT; Thư viện; Ký túc xá và Y tế.

- Hội đồng quản trị Trường nhiệm kỳ 2011-2016 được Bộ trưởng Bộ GDĐT công nhận theo Quyết định số 373/QĐ-BGDĐT ngày 18/01/2011 gồm 3 thành viên (Bà Đặng Thị Hoàng Yến, bà Nguyễn Phương Anh, bà Nguyễn Đặng Hải Anh). Ngày 24/01/2011, Bộ trưởng Bộ GDĐT có Quyết định số 440/QĐ-BGDĐT công nhận bà Đặng Thị Hoàng Yến là Chủ tịch HĐQT. Khi HĐQT nhiệm kỳ 2011 - 2016 hết nhiệm kỳ, Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2011 - 2016 đã có Tờ trình gửi UBND tỉnh Long An đề nghị công nhận HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Trường gồm 10 thành viên và công nhận Chủ tịch HĐQT đối với bà Đặng Thị Hoàng Yến. Do hồ sơ đề nghị công nhận HĐQT của Trường nhiệm kỳ 2016 - 2021 không có đủ thành phần theo đúng quy định nên UBND tỉnh Long An đã giao Sở GDĐT tỉnh Long An hướng dẫn Trường về thủ tục đề nghị công nhận HĐQT. Trường chưa hoàn thiện hồ sơ và bổ sung thành phần theo đúng quy định vì vậy HĐQT Trường nhiệm kỳ 2016 - 2021 chưa được UBND tỉnh Long An công nhận².

- Ban Giám hiệu Trường hiện có 03 Phó Hiệu trưởng (TS Michael Lộc Phạm - Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo, ThS Huỳnh Hồ - Phó hiệu trưởng phụ trách tài chính, kiểm định, ông Trần Hoàng Ân - Phó hiệu trưởng phụ trách hành chính). Từ tháng 8/2015 đến thời điểm thanh tra Trường không có Hiệu trưởng³.

- Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường đã được thành lập theo Quyết định số 123/QĐ-TTU ngày 01/12/2014 gồm 14 thành viên. Việc thành lập và tổ chức hoạt động Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 19 Luật Giáo dục Đại học.

- Trường có Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên, được thành lập theo Quyết định số 101/QĐ-TTU.14 ngày 10/01/2014, tuy nhiên cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 23 Quy chế học sinh, sinh viên các trường ĐH, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2007 của Bộ GDĐT; chưa kịp thời bổ sung, điều chỉnh theo quy định tại Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ GDĐT.

2. Về ban hành văn bản tổ chức, quản lý

a) Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường

Trường ĐH Tân Tạo hiện có 02 Quy chế tổ chức và hoạt động:

² Ngày 02/8/2016, UBND tỉnh Long An có Công văn số 1167/VPUBND-VX: Giao Sở GDĐT nghiên cứu Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 ban hành Điều lệ trường ĐH hướng dẫn Trường ĐH Tân Tạo lập thủ tục đề nghị công nhận Hội đồng quản trị của Trường, trong đó có nội dung: Về thành phần HĐQT (đối với thành phần địa phương: UBND tỉnh giao Sở GDĐT cử 01 đồng chí tham gia vào HĐQT theo quy định). Về số lượng thành viên (cụ thể theo tính chất hoạt động của Trường và phải là số lẻ theo quy định). Về phía Trường ĐH Tân Tạo: Theo hướng dẫn của Sở GDĐT, đề nghị lập và cung cấp đầy đủ các hồ sơ theo quy định gửi Sở GDĐT thẩm định, trong đó có căn cứ pháp lý công nhận Trường là trường ĐH tự thực hoạt động không vì lợi nhuận.

Ngày 15/9/2016, Bộ GDĐT đã có Công văn số 4535/BGDĐT-TCCB phúc đáp văn bản của Sở GDĐT Long An: Đại diện UBND tỉnh Long An là thành viên bắt buộc của HĐQT Trường ĐH Tân Tạo.

³ Ngày 24/01/2011, Bộ trưởng GDĐT có Quyết định số 441/QĐ-BGDĐT công nhận GS.TS Võ Tông Xuân là Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Tạo. Ngày 21/7/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An đã có Quyết định số 2615/QĐ-UBND chấp thuận việc thôi giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Tạo đối với GS.TS Võ Tông Xuân theo đề nghị của HĐQT Trường tại Công văn số 46/TT/TTU.2015 ngày 11/5/2015.

- Quy chế tổ chức và hoạt động Trường ĐH Tân Tạo do Công ty Cổ phần ĐH Tân Tạo (do các cổ đông sáng lập gồm bà Đặng Thị Hoàng Yến, bà Nguyễn Phương Anh, bà Nguyễn Đặng Hải Anh và Hiệu trưởng Võ Tông Xuân cùng ký ban hành ngày 05/07/2011). Theo Quy chế này, cơ cấu tổ chức quản lý của Trường có HĐQT, Hội đồng khoa học và đào tạo, các phòng/ban chức năng; các khoa, trung tâm và bộ môn trực thuộc Trường.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH Tân Tạo ban hành theo Quyết định số 07-11/QĐ-TTU-2011 ngày 07/11/2011 của Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Tạo. Theo Quy chế này, cơ cấu tổ chức quản lý của Trường có Hội đồng ĐH Tân Tạo Giám đốc ĐH Tân Tạo, Ban kiểm tra tài chính, Văn phòng, các Ban chức năng của ĐH Tân tạo và các trường thành viên của ĐH Tân Tạo. Trong các trường thành viên có các Khoa, Bộ môn, các phòng chức năng.

Việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH Tân Tạo chưa theo đúng quy định tại Điều 8 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường ĐH tư thục ban hành kèm theo Quyết định số 61/2009/QĐ-TTg ngày 17/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 63/2011/QĐ-TTg ngày 10/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ) và Điều 4 Điều lệ trường ĐH ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động; chưa thực hiện việc công bố công khai Quy chế theo đúng quy định tại Điều 4 Điều lệ trường ĐH ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Văn bản về chức năng, nhiệm vụ

- Trường đã ban hành các văn bản:

+ Quyết định số 182/QĐ-TTU.12 ngày 11/10/2012 quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng, ban của Trường.

+ Quyết định số 15/QĐ-TTU.2014 ngày 12/02/2014 ban hành Sổ tay giảng viên (trong đó có quy định về hợp đồng, thử việc, tuyển dụng, thôi việc, các quy tắc lao động, quyền lợi và nghĩa vụ của giảng viên...).

+ Quyết định số 170/QĐ-TTU.2015 ngày 24/12/2015 ban hành Sổ tay sinh viên, (trong đó có quy định về quy trình đăng ký môn học, thi, thi lại, thi cải thiện điểm, việc bảo lưu kết quả học tập, việc lưu trú và một số quy định liên quan khác...).

- Các văn bản chưa được Trường ban hành:

+ Quy định về đào tạo theo quy định tại Điểm b Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo ĐH và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT).

+ Quy định về quản lý công tác sinh viên theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT; Điều 17, Điều 22 Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT.

II. VỀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIẢNG VIÊN CƠ HỮU

1. Đội ngũ giảng viên cơ hữu và tỉ lệ sinh viên chính quy/giảng viên cơ hữu

Giảng viên	Học hàm/ học vị	Khối ngành III (Kinh tế)	Khối ngành IV (Khoa học)	Khối ngành V (Kỹ thuật)	Khối ngành VI (Sức khỏe)	Khối ngành VII (Nhân văn - ngôn ngữ)	Môn chung	Tổng
	GS					3		
PGS					5			5
TS		4	3	3	9	1		20
ThS		9	4	3	1	1	3	21
ĐH			1		3	1	2	7
Tổng		13	8	6	21	3	5	56
Quy đổi theo trình độ		17	10,5	9	50,5	3,5	4	94,5
Quy đổi theo khối ngành		17,75	10,96	9,4	52,73	3,65		94,49
Sinh viên chính quy		45	16	6	388	9		464
Tỷ lệ SVCQ theo khối ngành/ GV quy đổi theo khối ngành		2,53	1,45	0,64	7,36	2,46		

Danh sách đội ngũ giảng viên chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

2. Đội ngũ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đúng ngành theo từng ngành

TT	Tên ngành	Giảng viên cơ hữu theo ngành				Ghi chú
		GS	PGS	TS	ThS	
1	Kỹ thuật Điện – Điện tử			1	2	Thiếu 01 thạc sĩ đúng ngành
2	Khoa học máy tính			3		Thiếu 01 thạc sĩ đúng ngành
3	Tài chính – Ngân hàng					
4	Kê toán			3	4	Thiếu 05 thạc sĩ đúng ngành
5	Kinh doanh quốc tế					
6	Quản trị kinh doanh			2	3	
7	Ngôn ngữ Anh			1	5	
8	Y đa khoa	3	5	9	1	
9	Công nghệ sinh học			2	2	
10	Sinh học ứng dụng			1	2	Thiếu 1 thạc sĩ đúng ngành

Trong số 5 khoa của Trường, hiện có 3/5 khoa không có Trưởng khoa gồm: Khoa Y⁴, Khoa Kỹ thuật⁵ và Khoa Nhân văn - ngôn ngữ.

⁴ Theo Quyết định số 1906/QĐ-TTU.13 ngày 19/6/2013 của Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Tạo bổ nhiệm GS. Bùi Duy Tâm làm trưởng Khoa Y. Ngày 31/10/2016, Bà Đặng Thị Hoàng Yến có Thông báo về việc: Ký luật sa thải ông Bùi Duy Tâm. Từ ngày 01/11/2016 đến nay, Khoa Y không có trưởng khoa.

⁵ Theo Quyết định số 135/QĐ-TTU.15 ngày 11/11/2015 của Chủ tịch Đặng Thị Hoàng Yến bổ nhiệm TS Cao Tiến Dũng làm điều phối viên Khoa Kỹ thuật

Các ngành Y đa khoa, Công nghệ sinh học, Ngôn ngữ Anh, Quản trị kinh doanh của Trường có đội ngũ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đúng ngành theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT.

Các ngành Kỹ thuật điện - điện tử, Sinh học ứng dụng, Khoa học máy tính mỗi ngành thiếu 01 giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ đúng ngành. Các ngành Tài chính ngân hàng, Kế toán và Kinh doanh quốc tế thiếu 5 giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ đúng ngành theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT.

Trường có 14 giảng viên có bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp chưa thực hiện công nhận tương đương văn bằng⁶. Có 55 giảng viên chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

Nội dung Hợp đồng lao động Trường ký với các giảng viên chưa đầy đủ, đúng quy định tại Điều 4 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động; Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều về hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

1. Thư viện, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, thực hành, thực tập

- Thư viện của Trường có tổng diện tích 800m² với 8.090 đầu sách, giáo trình phục vụ đào tạo, các sách tham khảo, sách điện tử bằng tiếng Việt và tiếng Anh đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học.

- Trường có 8 phòng thí nghiệm, thực hành, thực tập. Phòng thí nghiệm hóa sinh có 197 danh mục thiết bị thí nghiệm; Phòng thí nghiệm sinh học, vi sinh và ký sinh có 38 danh mục thiết bị (Máy PCR, máy li tâm đa năng tốc độ cao ...); có phòng thí nghiệm sinh lý, mô học, công nghệ sinh học, vật lý - điện tử và Khu thực tập giải phẫu trên thi thể người (8 thi hài, 2 bộ xương người).

- Trường có Bệnh viện Tân Tạo đã được Bộ Y tế cấp phép hoạt động khám chữa bệnh (Giấy phép số 173/BYT-GPHĐ ngày 21/7/2015) được đầu tư các trang thiết bị máy móc các loại về xét nghiệm sinh hóa, nha khoa, siêu âm, huyết học...

Các trang thiết bị hỗ trợ cho các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học được Trường đầu tư hiện đại; có hệ thống mạng LAN – Trung tâm dữ liệu – Wifi internet; thiết bị truyền hình, quay dựng phim, xử lý ảnh; 192 máy tính và 793 danh mục thiết bị đồ dùng thực tập. Tuy nhiên, Trường hiện chưa có phòng thực hành tiền lâm sàng (Skills labs) đối với đào tạo ngành Y.

3. Đất đai, diện tích sàn xây dựng

- Tổng diện tích đất của Trường được phê duyệt theo Đồ án quy hoạch là 123,5909 ha⁷, hiện Trường chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

⁶ Đoàn Văn Huyền, Trần Văn Hùng, Phạm Thị Văn Huyền, Nguyễn Thị Tuyết, Nguyễn Quang Vinh, Đoàn Văn Khánh, Nguyễn Diệu Anh, Nguyễn Đình Hoàng, Nguyễn Hoàng Tiến, Nguyễn Xuân Hk, Bùi Xuân Lộc, Hoàng Hữu Phụng, Võ Thị Ngọc Thành, Tạ Văn Quang.

⁷ Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 15/3/2012 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 ĐH Tân Tạo giai đoạn 2, xã Hưu Thành, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An là 58,5655ha; Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 09/8/2010 là 21,2879 ha; Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 26/8/2009 là 43,7575 ha.

- Tổng diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo là: 9.833 m² (trong đó hội trường, giảng đường, phòng học: 7.217 m²; Thư viện: 800 m²; Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập: 1816 m²). Đạt tỉ lệ 21,2 m² sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo/1 sinh viên chính quy.

- Trường có ký túc xá với diện tích 10.574 m²; khu thể thao có diện tích 21.461 m² (sân cầu lông, tennis, sân bóng đá, hồ bơi...); khu hành chính có diện tích 4.596 m², khu làm việc của giảng viên và các phòng chức năng, phòng họp được trang bị đầy đủ, hiện đại.

IV. CÔNG TÁC TUYỂN SINH

1. Việc xác định chỉ tiêu

a) Năm 2015, Trường tự xác định 500 chỉ tiêu tuyển sinh ĐH chính quy (trong đó 200 chỉ tiêu Y Đa khoa). Trường có báo cáo đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh và thông tin tuyển sinh⁸ gửi Bộ GDĐT.

b) Năm 2016, Trường tự xác định 500 chỉ tiêu tuyển sinh trình độ ĐH chính quy: Khối ngành III (Tài chính – Ngân hàng, Kế toán, Kinh doanh quốc tế, Quản trị Kinh doanh): 120; Khối ngành IV (Ngôn ngữ Anh): 25; Khối ngành V (Kỹ thuật điện – điện tử, Khoa học máy tính): 30; Khối ngành VI (Y Đa khoa): 300. Trường có báo cáo đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh và thông tin tuyển sinh gửi Bộ GDĐT⁹.

2. Tổ chức tuyển sinh

- Năm 2015, Trường tuyển sinh theo Đề án tự chủ tuyển sinh số 29/DATS/TTU.14 ngày 29/9/2014 đã được Bộ GDĐT xác nhận theo Công văn số 7438/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/12/2014. Theo Đề án, Trường tuyển sinh căn cứ vào kết quả các năm học THPT, kết quả kỳ thi THPT quốc gia và phỏng vấn để xét tuyển. Trường có Thông báo tuyển sinh số 22/BC-TTU.15 ngày 05/3/2015 trong đó có nội dung tuyển sinh đối với cả ngành Kỹ thuật công trình xây dựng đã bị đình chỉ tuyển sinh theo Quyết định số 344/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2013 của Bộ GDĐT.

- Năm 2016, Trường tiếp tục tuyển sinh theo Đề án tự chủ tuyển sinh (Trường có Công văn số 03/TITS.TTU.16 ngày 20/2/2016 bổ sung Đề án tự chủ tuyển sinh; số 67/BC-ĐT&TS-TTU.16 ngày 05/7/2016 về bổ sung Đề án tuyển sinh ĐH chính quy năm 2016).

- Để tổ chức tuyển sinh, Trường đã có kế hoạch tư vấn tuyển sinh, ban hành các văn bản và thành lập Hội đồng tuyển sinh, các Ban giúp việc¹⁰ theo quy định. Kiểm tra hồ sơ sinh viên trúng tuyển, nhập học năm 2015, năm 2016 (30 hồ sơ/năm) cho thấy các hồ sơ đều có đủ giấy tờ theo quy định của Quy chế tuyển sinh. Trong hồ sơ nhập học, Trường đã thu nhận bản chính học bạ, bằng tốt nghiệp THPT.

3. Kết quả tuyển sinh

⁸ Số 22/BC-TTU.15 ngày 05/3/2015 về Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015.

⁹ Số 01/BC-TS/TTU.16 ngày 27/01/2016 về Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2016.

¹⁰ Kế hoạch số 13/KH-TTU-2016 ngày 15/02/2016; số 36/TH-TS-TTU.16 ngày 25/4/2016 về thông báo phỏng vấn tuyển sinh ĐH năm 2016; Quyết định số 00A1/QĐ-HĐTS-TTU.16 ngày 05/8/2016 về việc thành lập HĐTS ĐH chính quy năm 2016; số 60C1/QĐ-TTU.16 ngày 05/8/2016 về việc thành lập ban thư ký HĐTS ĐH chính quy năm 2016; số 60B/QĐ-TTU.16 ngày 22/6/2016 về việc thành lập các Hội đồng phỏng vấn TSEHCQ; số 60D/QĐ-TTU.16 ngày 22/6/2016 về việc thành lập Ban thanh tra TSEH; số 60E/QĐ-TTU.16 ngày 22/6/2016 về việc thành lập Ban CSVC của HĐTS; ..

- Năm 2015: Tổng số thí sinh trúng tuyển, nhập học¹¹ là 161/500 chỉ tiêu (đạt 32,2%), trong đó: Y đa khoa 152/200; Công nghệ Sinh học 8/35; Ngôn ngữ Anh 1/40. Có 7 ngành không có thí sinh nhập học (Kỹ thuật điện - điện tử; Khoa học máy tính; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Sinh học ứng dụng; Tài chính – Ngân hàng; Kinh doanh quốc tế).

- Năm 2016: Tổng số thí sinh trúng tuyển, nhập học của các ngành là 142, trong đó riêng ngành Y Đa khoa trúng tuyển, nhập học là 103/142. Trường công nhận trúng tuyển đối với 18 sinh viên dự bị ngành Y Đa khoa, trong đó có 10 sinh viên¹² đang học. Việc tuyển sinh dự bị ngành Y đa khoa không có trong Đề án tự chủ tuyển sinh của Trường. Có 9 ngành không có thí sinh nhập học (Kỹ thuật điện, điện tử; Khoa học máy tính; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Ngôn ngữ Anh; Công nghệ sinh học; Sinh học ứng dụng; Tài chính – Ngân hàng; Kinh doanh quốc tế).

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo

- Trường có 11 chương trình đào tạo, hiện đang thực hiện chỉnh sửa, bổ sung đối với chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học và ngành Ngôn ngữ Anh (đã hoàn thành dự thảo), các ngành còn lại đang xây dựng kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ GDĐT.

- Theo Quyết định số 784/QĐ-BGDĐT ngày 25/02/2011 của Bộ GDĐT, các ngành: Kỹ thuật điện - điện tử, Khoa học máy tính, Kỹ thuật công trình xây dựng, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Ngôn ngữ Anh, Tài chính – Ngân hàng, Kinh doanh quốc tế của Trường được xây dựng theo chương trình gốc của Trường ĐH Duke (Hoa Kỳ). Trường chưa cung cấp được minh chứng về việc các chương trình đào tạo của Trường được xây dựng theo chương trình gốc của Trường ĐH Duke.

- Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học và Sinh học ứng dụng do Trường ĐH Tân Tạo xây dựng, đã được Trường ĐH Cần Thơ thẩm định và đánh giá đạt yêu cầu.

- Chương trình đào tạo ngành Y đa khoa do Trường ĐH Tân Tạo xây dựng, đã được Trường ĐH Y Hà Nội thẩm định. Tại Biên bản thẩm định ngày 27/3/2012 của Hội đồng thẩm định có nội dung: “*Phải viết lại chương trình theo góp ý của Hội đồng thẩm định và theo khung chương trình của Bộ GD&ĐT ban hành năm 2012*”. Tại Biên bản thẩm định chương trình đào tạo ngày 01/4/2013, các thành viên Hội đồng đều yêu cầu cần phải chỉnh sửa thêm để hoàn thiện chương trình. Trường chưa cung cấp được minh chứng về việc đã thực hiện việc chỉnh sửa và hoàn thiện chương trình theo ý kiến của Hội đồng thẩm định.

2. Quản lý đào tạo

¹¹ Số 01/QĐ-TTU.2015 ngày 31/8/2015 về danh sách (có 131) trúng tuyển nguyện vọng 1 – Khoa Y năm 2015; số 02/QĐ-TTU.2015 ngày 31/8/2015 về danh sách (có 8) trúng tuyển NV1 – Khoa Công nghệ Sinh học năm 2015; số 03/QĐ-TTU.2015 ngày 31/8/2015 về danh sách (có 01) trúng tuyển NV 1 – Khoa Ngôn ngữ và Nhân văn năm 2015; số 06/QĐ-TTU.2015 ngày 22/10/2015 về danh sách (có 48) trúng tuyển NV bổ sung Khoa Y năm 2015; số 07/QĐ-TTU.2015 ngày 22/10/2015 về danh sách (có 1) trúng tuyển NV bổ sung Khoa Y năm 2015; số 08/QĐ-TTU.2015 ngày 22/10/2015 về danh sách (có 4) trúng tuyển NV bổ sung Khoa Công nghệ Sinh học năm 2015;

¹² Lê Hồng Vân, Trần Phương Ngọc Minh, Nguyễn Hữu Lâm Trinh, Vũ Minh Cường, Nguyễn Đăng Thế Vinh, Nguyễn Hồng Ngọc Duyên, Vương Hồng Ngọc, Trần Tuấn Bửu, Ôn Tường Vy, Lê Đình Khôi.

a) Quản lý đào tạo chung

Phòng đào tạo của Trường xây dựng kế hoạch giảng dạy và có thông báo kế hoạch của từng học kỳ trên hệ thống phần mềm quản lý. Các Khoa chịu trách nhiệm tổ chức và theo dõi giảng dạy, học tập của sinh viên; việc đánh giá giảng viên được thực hiện theo phương thức trực tuyến.

Trường chưa thực hiện việc lựa chọn, ban hành giáo trình, tài liệu phục vụ các ngành đào tạo theo đúng quy định về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT ngày 28/01/2011 của Bộ GDĐT.

b) Quản lý đào tạo ngành Y đa khoa

Trường tổ chức đào tạo theo niên chế, kết quả điểm được tính quy đổi theo tín chỉ. Khóa tuyển sinh đầu tiên ngành Y đa khoa của Trường hiện đang học năm thứ 4.

Trong 02 năm đầu sinh viên ngành Y đa khoa được tổ chức học các môn cơ sở tại Trường. Từ năm thứ 3, Trường tổ chức cho sinh viên học lý thuyết và thực tập ngoài Trường tại các cơ sở y tế có ký kết Hợp đồng với Trường¹³. Việc giảng dạy, đánh giá kết quả thực hành, thực tập của các sinh viên từ năm thứ 3 do các cơ sở tiếp nhận thực hiện.

Kiểm tra hồ sơ quản lý thực tập của sinh viên tại Bệnh viện Thống nhất, Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Bệnh viện Tâm Đức cho thấy có chương trình giảng dạy, lịch trực và hướng dẫn của của bác sĩ, kết quả điểm của sinh viên.

3. Quản lý, cấp phát văn bằng

Trường có 57 sinh viên đã tốt nghiệp ĐH (Khóa 1: 22 sinh viên; khóa 2: Có 35 sinh viên tốt nghiệp). Trường đã cấp bằng cho 23 sinh viên, trong đó 19 sinh viên tốt nghiệp năm 2015 (Kinh doanh quốc tế: 9; Quản trị kinh doanh: 4; Khoa học máy tính: 1; Tài chính – Ngân Hàng: 4; Kỹ thuật điện, điện tử: 1) và 4 sinh viên tốt nghiệp năm 2016 (Kinh doanh quốc tế: 2; Quản trị kinh doanh: 2), hiện còn 34 sinh viên đã tốt nghiệp chưa nhận bằng của Trường.

Bằng tốt nghiệp Trường đã cấp không đúng mẫu quy định tại Điều 2 Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT ngày 24/5/2011 của Bộ GDĐT ban hành mẫu bằng tốt nghiệp đại học¹⁴.

Ngày 03/10/2016, Bộ GDĐT đã có Công văn số 4894/BGDĐT-GDĐH gửi Trường ĐH Tân Tạo yêu cầu Trường thực hiện cấp bằng tốt nghiệp cho người học đủ điều kiện theo đúng quy định của Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ GDĐT ban hành quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT.

Trường đã có Báo cáo số 152/BC-TTU.16 và hồ sơ gửi Bộ GDĐT để đăng ký mẫu phôi bằng tốt nghiệp ĐH. Ngày 30/12/2016, Bộ GDĐT đã có Công văn số

¹³ Gồm: Bệnh viện Tim Tâm Đức, Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Bình Dân, Bệnh viện Đa Khoa Hoàn Mỹ Sài Gòn.

¹⁴ Văn bằng tốt nghiệp ĐH Trường đã cấp phát không có Quốc hiệu, Quốc huy; không đóng lịch thước; người ký bằng không đóng thẩm quyền.

6380/BGDĐT-PC gửi Trường về mẫu phôi bằng tốt nghiệp đại học, trong đó nêu rõ mẫu phôi bằng tốt nghiệp đại học kèm theo báo cáo số 152/BC-TTU.16 của Trường chưa phù hợp với mẫu bằng tốt nghiệp đại học do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT ngày 24/5/2011, Trường ĐH Tân Tạo căn cứ mẫu bằng tốt nghiệp đại học quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT để thiết kế và thực hiện việc phê duyệt lại mẫu bằng tốt nghiệp theo đúng quy định.

4. Việc công khai, kiểm định chất lượng giáo dục

- Trường đã xây dựng chuẩn đầu ra cho 09/11 ngành; đã thực hiện công bố Chuẩn đầu ra của các chương trình giáo dục trình độ ĐH áp dụng từ năm học 2014 – 2015 theo Quyết định số 99/QĐ-ĐT.TTU.15 ngày 14/8/2015. Hiện còn 02/11 ngành chưa xây dựng chuẩn đầu ra (Sinh học ứng dụng và Kỹ thuật công trình xây dựng). Có 4 ngành (Tài chính – Ngân hàng, Kinh doanh quốc tế, Quản trị kinh doanh và Kế toán) có chung một Chuẩn đầu ra.

- Trường thực hiện việc công khai về đội ngũ giảng viên cơ hữu trên trang thông tin điện tử của Trường. Tuy nhiên, chưa đầy đủ các nội dung như quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Quy chế về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Trường đã thực hiện việc tự đánh giá và có Báo cáo gửi Bộ GDĐT. Đã thực hiện việc mời chuyên gia tư vấn đánh giá trong từ Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục – ĐH Đà Nẵng; mời Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh và đang chuẩn bị để thực hiện việc đánh giá ngoài. Năm 2014, Trường có cử 02 cán bộ đi dự hội thảo về kiểm định chất lượng giáo dục tại Mỹ.

VI. VỀ HỌC PHÍ, HỌC BỔNG

1. Về học phí

Trường nhiều lần có thông báo về việc thay đổi mức học phí, cụ thể như sau:

- Năm 2013, Trường có Quyết định số 60/CV-TTU.13 ngày 01/10/2013 quy định mức học phí, áp dụng cho năm học 2013 - 2014 như sau: Học phí các ngành là 60.000.000đ/năm học (Tín chi: 2.000.000đ/tín chi). Riêng học phí ngành Y Đa khoa là 100.000.000đ/năm học.

- Năm 2014, Trường có văn bản điều chỉnh mức thu học phí 3 lần¹⁵. Năm 2015, Trường có văn bản điều chỉnh mức thu học phí 2 lần¹⁶.

¹⁵ Quyết định số 112/QĐ-TTU.14 ngày 10/9/2014, áp dụng cho năm học 2014-2015 như sau: Học phí ngành Y Đa khoa là 106.000.000đ/năm học (tương đương 5.000USD), Các ngành khác: 63.600.000 đ (tương đương 3.000USD). Trường hợp đóng theo tín chi: 2.120.000đ/tín chi (tương đương 100USD).

- Quyết định số 116/QĐ-TTU.14 ngày 15/9/2014, áp dụng mức học phí ĐH chính quy năm học 2014-2015 như sau: Ngành y đa khoa: 5.000USD, các ngành khác: 3.000USD, trường hợp đóng theo tín chi: 100USD. Học phí được thanh toán bằng tiền VN Đồng theo tỷ giá của Vietcombank ngày thực hiện.

- Quyết định số 248/QĐHP NH 14-15-TTU.14 ngày 27/11/2014 quy định mức thu học phí hệ đào tạo ĐH chính quy năm học 2014-2015 như sau: Ngành Y đa khoa: Học phí: 4.122USD/năm. Các chi phí khác: Chi phí ăn uống: 764USD/năm; Chi phí ở KTX: 114USD/năm. Các ngành khác: Học phí: 2.122USD/năm. Các chi phí khác: Chi phí ăn uống: 764USD/năm; Chi phí ở KTX: 114USD/năm. Trường hợp đóng theo tín chi: 100USD/tín chi.

¹⁶ - Quyết định số 28/QĐHP NH 15-16-TTU.15 ngày 27/3/2015 quy định mức học phí hệ đào tạo chính quy năm học 2015-2016 như sau: Ngành Y đa khoa: 5.000 USD/năm, gồm: Học phí: 4.122USD/năm. Các chi phí khác: Chi phí ăn uống: 764USD/năm; Chi phí ở KTX: 114USD/năm. Các ngành khác: Học phí tiếng Anh năm đầu: 2.122USD/năm (2 học kỳ). Học phí đóng theo tín chi: 114USD/năm. Tin chi lý thuyết 69USD, Tin chi thực hành 104USD, Chi phí học TOEFL 104USD, Giáo dục QP: 380.000đ/khóa; Chính trị: 1.000.000đ/khóa.

- Quyết định số 86/QĐ-TTU.15 ngày 17/7/2015 quy định học phí đối với SV ĐH chính quy tuyển mới năm học 2015-2016 và tất cả các sinh viên chính quy năm học 2016-2017 như sau: Tiếng Anh ĐBĐH: 3.122USD/năm; Y Đa khoa: 6.122USD/năm; Các ngành khác: 101USD/tín chi lý thuyết, 150USD/tín chi thực hành.

- Năm 2016, Trường tiếp tục có văn bản điều chỉnh mức thu học phí 3 lần:

+ Ngày 01/8/2016, Trường có văn bản Hướng dẫn thu học phí và các khoản thu năm 2016 đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường có nội dung: Từ năm học 2016-2017, Trường có quyền tăng phí 15% các ngành học của sinh viên và các khoản phụ thu bắt buộc của sinh viên. Về mức thu học lại, thi lại: Đối với sinh viên Khoa Y mức thu phí học lại là 3.060USD/1 môn, thi lại là 1.020USD/môn; các khoa khác: Lý thuyết 202USD/1 tín chỉ; thực hành 300USD/tín chỉ. Phí trễ hạn các khoản phụ thu hành chính: Trễ hạn đăng ký môn học 1.000.000đ; trễ hạn thay đổi đăng ký môn học: 1.000.000đ; trễ hạn đóng học phí 1.000.000đ và phải chịu thêm mức lãi suất 1%/tháng.

+ Ngày 28/10/2016, Trường có Quyết định số 179/QĐ-TTU.2016 quy định mức học phí đối với sinh viên ĐH hệ chính quy năm học 2017 - 2018 và lộ trình học phí toàn khóa như sau: Tiếng Anh: 1.000USD/học kỳ; Y đa khoa: 3.061 USD/học kỳ; lộ trình tăng học phí đối với ngành Y có thể tăng nhưng không quá 15%, các ngành khác không tăng.

+ Ngày 04/11/2016, Trường có Quyết định số 179a/QĐ-TTU.2016 quy định mức thu học phí đối với sinh viên khoa Y các khóa YK1, YK2, YK3, YK4 được duy trì ấn định mức học phí 6.122 USD/năm từ năm học 2016 - 2017 đến cuối khóa học của từng khóa.

- Ngày 10/01/2014, Trường có văn bản số 04/TTIS-TTU.14 gửi Bộ GDĐT về việc đăng ký thông tin tuyển sinh năm 2014, trong đó mức học phí cho ngành Y đa khoa là 100.000.000đ/năm; các ngành khác 60.000.000đ/năm. Ngày 05/3/2015, Trường có văn bản số 22/BC-TTU.15 về việc đăng ký thông tin tuyển sinh ĐH, cao đẳng hệ chính quy năm 2015, trong đó có mức thu học phí đối với Khoa Y khoảng 150.000.000 đồng/năm tương đương 7.000USD (bao gồm: học phí, tiền ăn và ở ký túc xá); đối với các Khoa khác 88.000.000đ/năm tương đương 4.000USD (gồm tiền học phí, tiền ăn và ở ký túc xá). Ngày 27/01/2016, Trường có văn bản số 01/BC-TSTTU.16 về việc đăng ký thông tin tuyển sinh ĐH, cao đẳng hệ chính quy năm 2016, trong đó có mức thu học phí đối với khoa Y khoảng 150.000.000đồng/năm tương đương 7.000USD (bao gồm: học phí, tiền ăn và ở ký túc xá); đối với các khoa khác 88.000.000đ/năm tương đương 4.000USD (gồm tiền học phí, tiền ăn và ở ký túc xá).

- Trường chưa thực hiện đúng quy định về việc công khai mức học phí cho cả khóa học theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021; chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 65 Luật Giáo dục đại học (Mức thu học phí phải được công bố công khai cùng thời điểm với thông báo tuyển sinh).

- Việc Trường có văn bản về việc tăng mức học phí năm 2016; thông báo thu phí học lại ở mức 3.060USD/1 môn, thi lại 1.020USD/môn đối với sinh viên Khoa Y; quy định thu phí trễ hạn đăng ký môn học, phí trễ hạn thay đổi đăng ký môn học, yêu cầu bồi thường chi phí đào tạo của Trường đã làm sinh viên, phụ huynh bức xúc có đơn thư gửi đến Bộ GDĐT và các cơ quan thông tấn báo chí.

Sau khi làm việc với Đoàn thanh tra, Trường đã có Quyết định số 01/QĐ-TTU.17 ngày 03/01/2017 quy định lại về mức phí học lại, thi lại của sinh viên Khoa Y các khóa 2013 - 2019 (YK1), 2014 - 2010 (YK2), 2015 - 2021 (YK3) áp dụng cho năm học 2016 - 2017 cụ thể như sau: Phí học lại: Lý thuyết 1.426.000 VNĐ/tín chỉ, tương đương 62\$/tín chỉ; thực hành 2.139.000VNĐ/tín chỉ, tương đương 93\$/tín chỉ. Phí thi lại: Lý thuyết 1.150.000VNĐ/môn thi lại, tương đương 50\$/môn thi lại; thực hành 1.725.000VNĐ/môn thi lại, tương đương 75\$/môn thi lại. Ngày 09/01/2017, Trường đã có Thông báo số 01/TB-TTU.17 về học phí áp dụng cho sinh viên Khoa Y khóa 2013 - 2019 (YK1) và khóa 2014 - 2020 (YK2) theo đó mức học phí đối với sinh viên Khoa Y (YK1, YK2) sẽ duy trì ổn định ở mức 4.122\$/năm từ năm học 2016 - 2017 cho 6 năm học của mỗi khóa.

2. Về học bổng và các chính sách cho vay với người học

- Trường có 2 loại học bổng gồm:

+ Học bổng ITA: Ngày 07/11/2012, Trường có quy định về học bổng áp dụng từ năm học 2012 - 2013. Năm 2015, Trường có 4 lần điều chỉnh¹⁷ chính sách học bổng, nâng cao điều kiện được nhận học bổng và giảm tỷ lệ % về số lượng sinh viên được hưởng học bổng¹⁸.

+ Học bổng ITASS: Ngày 26/3/2014, Trường có Quy chế học bổng ITA đặc biệt. Quỹ học bổng ITASS do Bà Đặng Thị Hoàng Yến sáng lập và tài trợ. Học bổng ITASS giành cho đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao các tỉnh, hỗ trợ khuyến khích các học sinh đã có thành tích học tập xuất sắc ở bậc Trung học phổ thông, sinh viên phải có cam kết sau khi ra trường phục vụ cho địa phương ít nhất 10 năm¹⁹.

- Trường có Chương trình hỗ trợ sinh viên vay đóng học phí từ quỹ ITA vì tương lai cho học kỳ I năm học 2013 - 2014. Có chương trình hỗ trợ sinh viên vay đóng học phí từ Quỹ ITA vì tương lai cho học kỳ I năm học 2014 - 2015 và 2015 - 2016 với mục đích là giúp các sinh viên con của gia đình chính sách, sinh viên có hoàn cảnh gia đình nghèo nhưng học khá, giỏi. Có quy định cụ thể về mức tiền vay và thời gian trả nợ.

¹⁷ Ngày 23/01/2013, Trường có chính sách học bổng mới áp dụng cho năm học 2013-2016. Ngày 03/7/2013 Trường có Thông báo bổ sung hướng dẫn về xét nộp hồ sơ đề nghị xét cấp học bổng cho năm học 2015 - 2016, trong đó có điều chỉnh về việc ưu tiên xem xét các SV có đóng góp vào hoạt động phong trào của Trường, có ít nhất một bài viết trên trang Web sinh viên của Trường. Ngày 13/7/2015, Trường có Thông báo hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị xét học bổng trong đó bổ sung tiêu chí giới hạn tối đa 5% tổng số SV đủ điều kiện xét học bổng của Khoa và Tổng Khoa Y thì điểm trung bình là 3.8 trở lên. Ngày 15/9/2015, Trường có chính sách học bổng mới thay thế cho các văn bản trên, ngoài các tiêu chí trên bổ sung thêm nâng điều kiện về điểm trung bình học kỳ của Khoa Y từ 3.8 lên 4.0; đối với năm thứ nhất nâng từ 520 TOEFL lên 600.

¹⁸ Số lượng sinh viên được cấp học bổng: Năm học 2011-2012: có 87 SV với tổng số tiền 261.000USD; Năm học 2012-2013: có 117 SV với tổng số tiền 345.500 USD; Năm học 2013-2014: có 177 SV với tổng số tiền 307.875USD; Năm học 2014-2015: có 309 SV với tổng số tiền 401.150USD; Năm học 2015-2016: có 11 SV với tổng số tiền 14.830USD; Đến tháng 10/2016, (năm học 2016-2017) có 5 SV với tổng số tiền 7.805USD (riêng Khoa Y đang xét).

¹⁹ Để triển khai học bổng này, Trường đã ký thỏa thuận với Sở Nội vụ các tỉnh, gia đình người học, mức học bổng trọn gói là 50.000USD (gồm: học phí, ở ký túc xá và tiền ăn). Tổng số học bổng đã ký với 04 tỉnh gồm Long An, Bình Thuận, Ninh Thuận và Bạc Liêu (bắt đầu từ năm học 2014-2015) được cấp cho 5 sinh viên. Ngày 23/01/2015, Trường đã có văn bản điều chỉnh về điều kiện cấp học bổng ITASS: Từ năm thứ hai trở đi nếu sinh viên có đủ điều kiện mới được xét cấp tiếp học bổng. Tại thời điểm thanh tra, Trường đã đang cấp học bổng cho cả 5 sinh viên (trong đó có trường hợp SV Nguyễn Phương Dung đã xin thôi học, 4 SV hiện đang học tại trường).

Theo báo cáo, đã có tổng số 26 sinh viên²⁰ được vay với tổng số tiền cho vay là 420.000.000 đồng và 6.193 USD.

3. Công tác sinh viên

- Trường chưa có văn bản quy định cụ thể về công tác quản lý sinh viên, quy định về nghiên cứu khoa học của sinh viên.

- Văn bản quy định về học phí, học bổng của Trường không ổn định, liên tục thay đổi; việc tăng mức học phí đã làm ảnh hưởng đến việc học tập cũng như tâm lý của sinh viên và gia đình tuy nhiên Trường chưa kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên và phụ huynh. Khi sinh viên có đơn thư phản ánh, Trường đã ban hành văn bản thông báo về việc cảnh cáo đối với 39 sinh viên, đã mời một số sinh viên làm việc với Ban Giám hiệu về việc tự ý nghỉ học và viết đơn tập thể.

- Theo yêu cầu của Đoàn thanh tra, Trường đã chấm dứt việc mời sinh viên làm việc về nội dung trên. Theo báo cáo, việc ban hành văn bản thông báo về việc cảnh cáo và mời sinh viên làm việc chỉ để nhằm mục đích nhắc nhở, giáo dục và ngăn ngừa việc sinh viên tự ý nghỉ học. Trường chưa xử lý kỷ luật sinh viên nào trong danh sách 39 sinh viên kèm theo văn bản thông báo về việc cảnh cáo.

- Ngày 28/11/2016, Trường có Văn bản không số hướng dẫn việc chuyển trường theo nguyện vọng của sinh viên, trong đó nêu: “1. Cho phép các sinh viên YK1 được chuyển trường theo nguyện vọng và không phải nộp bồi thường chi phí tài trợ đào tạo; 2. Thời gian nộp đơn xin chuyển trường đến hết ngày 01/12/2016. Sinh viên phải tự liên hệ trường xin chuyển đến theo nguyện vọng cá nhân; 3. Trường sẽ ra quyết định và trả hồ sơ để chuyển trường đến hết ngày 30/12/2016. Quá thời hạn trên, sinh viên YK1 chuyển trường phải bồi thường chi phí tài trợ đào tạo; 4. Theo Quy chế đào tạo mới của TTU, năm học sau, sinh viên học kém, nếu bị đuổi học sẽ phải bồi thường chi phí đào tạo theo đúng quy định của Nhà trường”. Trên cơ sở văn bản này, ngày 02/12/2016, Trường tiếp tục ban hành các quyết định²¹ về việc chuyển trường cho 04 sinh viên căn cứ vào đơn khiếu nại và đồng ký tên của tập thể sinh viên gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ GDĐT... là không đủ căn cứ, không phù hợp quy định²² tại Điều 9 Quy chế đào tạo ĐH, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT. Ngày 16/01/2017, Trường có Văn bản²³ thông báo gửi các phụ huynh và sinh

²⁰ - Năm học 2013-2014: có 16 SV, số tiền cho vay 420.000.000 đồng.

- Năm học 2014-2015: có 5 SV, số tiền cho vay: 3.150USD

- Năm học 2015-2016: có 5 SV, số tiền cho vay: 3.043USD

²¹ Các Quyết định số 228/QĐ-TTU-2016; Quyết định số 229/QĐ-TTU-2016; Quyết định số 230/QĐ-TTU-2016 và Quyết định số 231/QĐ-TTU-2016.

²² Điều 9. Chuyển trường: 1. Sinh viên được xét chuyển trường nếu có các điều kiện sau đây: (a) Trong thời gian học tập, nếu gia đình chuyển nơi cư trú hoặc sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cần thiết phải chuyển đến trường gần nơi cư trú của gia đình để thuận lợi trong học tập; (b) Xin chuyển đến trường có ngành đào tạo trùng hoặc thuộc cùng nhóm ngành với ngành đào tạo mà sinh viên đang học; (c) Được sự đồng ý của Hiệu trưởng trường xin chuyển đi và trường xin chuyển đến; 2. Sinh viên không được phép chuyển trường trong các trường hợp sau: (a) Sinh viên đã dự thi tuyển sinh nhưng không trúng tuyển hoặc có điểm thi thấp hơn điểm xét tuyển của trường xin chuyển đến trong trường hợp chung để thi tuyển sinh; (b) Sinh viên có hộ khẩu thường trú nằm ngoài vùng tuyển của trường xin chuyển đến; (c) Sinh viên năm thứ nhất và năm cuối khóa; (d) Sinh viên đang chịu mức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên; 3. Thủ tục chuyển trường: (a) Sinh viên xin chuyển trường phải làm hồ sơ xin chuyển trường theo quy định của nhà trường; (b) Hiệu trưởng trường có sinh viên xin chuyển đến quyết định tiếp nhận hoặc không tiếp nhận, quyết định việc học tiếp tục của sinh viên như: năm học và số học phần mà sinh viên chuyển đến trường phải học bổ sung, trên cơ sở sơ sinh chương trình ở trường xin chuyển đi và trường xin chuyển đến.

²³ Thông báo số 12/TB-TTU.17 gửi phụ huynh và sinh viên Lê Thị Ngọc Trâm; Thông báo số 18/TB-TTU.17 gửi phụ huynh và sinh viên Nguyễn Đức Hưng; Thông báo số 31/TB-TTU.17 gửi phụ huynh và sinh viên Hồ Mỹ Bảo Ngọc;...

viên chuyên trường yêu cầu thanh toán học phí, hoàn trả học bổng trước khi hoàn tất thủ tục chuyên trường. Văn bản hướng dẫn và các quyết định Trường ban hành đã gây nhiều bức xúc trong phụ huynh, sinh viên.

C. VỀ KIẾN NGHỊ CỦA TRƯỜNG

Ngày 14/11/2016, Trường có Công văn số 199/CV-TTU-2016 gửi Bộ GDĐT có nội dung: "*Trường ĐH Tân Tạo được đào tạo giảng dạy theo chương trình nước ngoài, theo đuổi mô hình khai phóng của Hoa Kỳ*" và "*kiểm định của Hoa Kỳ*" vì vậy Trường kiến nghị: Bỏ quy định đăng ký mẫu bằng đại học theo quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT, quy định Hội đồng quản trị phải có một thành viên của chính quyền địa phương, quy định về môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo hệ đại học, quy định thời hạn hợp đồng giảng viên cơ hữu phải 3 năm.

Trường Đại học Tân Tạo là trường đại học tư thục trong hệ thống giáo dục Việt Nam vì vậy Trường phải được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ Trường đại học và các văn bản pháp luật có liên quan của Việt Nam; chưa có cơ sở pháp lý để đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét chấp nhận kiến nghị nêu trong Công văn số 199/CV-TTU-2016 của Trường.

D. KẾT LUẬN

I. ƯU ĐIỂM

1. Trường có đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc giảng dạy, học tập sinh hoạt của giảng viên; có các trang thiết bị hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.

2. Trường tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo quy định tại Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02/12/2011 và Thông tư số 32/2015/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

3. Đội ngũ giảng viên cơ hữu có nhiều giảng viên được đào tạo ở nước ngoài. Trường có chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên, thực tập sinh với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài.

4. Trường có chương trình giảng dạy tăng cường tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên. Sinh viên tốt nghiệp được Trường yêu cầu có trình độ tiếng Anh đạt 6.0 IELTS trở lên.

II. THIẾU SÓT, SAI PHẠM

1. Về tổ chức, quản lý

- Trường chưa kịp thời kiện toàn bộ máy quản lý (HĐQT, Hiệu trưởng, Hội đồng khoa học và đào tạo, Trường các khoa...) theo đúng quy định của Luật giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và các văn bản có liên quan.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường được ban hành chưa đúng quy định tại Điều 4 Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg. Trường chưa kịp thời sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Điều

lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Các ngành Kỹ thuật điện – điện tử, Sinh học ứng dụng, Khoa học máy tính chưa có đủ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ đúng ngành theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT. 14 giảng viên của Trường có bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp chưa thực hiện công nhận tương đương văn bằng; 55 giảng viên chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Điều 77 Luật giáo dục.

2. Công tác tuyển sinh và quản lý đào tạo

- Năm 2015, Trường Thông báo tuyển sinh cả ngành Kỹ thuật công trình xây dựng đã bị đình chỉ tuyển sinh từ năm 2013.

- Có 10 sinh viên đã trúng tuyển và nhập học dự bị ngành Y đa khoa là đối tượng không có trong Đề án tuyển sinh năm 2016 của Trường.

- Trong hồ sơ nhập học năm 2015, 2016, Trường đã thu nhận bản chính học bạ, bằng tốt nghiệp THPT không đúng quy định tại Khoản 3 Điều 14 Quy chế tuyển sinh ĐH, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT²⁴ (được bổ sung, sửa đổi một số điều tại Thông tư số 03/2016/TT-BGDĐT).

- Chưa ban hành quy định về đào tạo theo quy định tại Điểm b Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012; chưa kịp thời chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo theo đúng quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; chưa thực hiện đúng quy định về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo dục ĐH theo Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT;

- Chưa quản lý chặt chẽ việc tổ chức thực hành, thực tập của sinh viên tại các cơ sở tiếp nhận sinh viên thực hành, thực tập.

- Văn bằng tốt nghiệp ĐH Trường đã cấp cho sinh viên tốt nghiệp không đúng mẫu quy định tại Điều 2 Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

3. Về công tác sinh viên

- Chưa có văn bản quy định về quản lý công tác sinh viên theo quy định tại Điều 23 Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT; Điều 17, Điều 22 Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT.

- Chưa công khai mức dự kiến học phí cho cả khóa học theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 49/2010/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, Điều 65 Luật Giáo dục đại học. Thông báo việc thu tiền học phí bằng đồng ngoại tệ (USD) không đúng quy định tại Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối 2005, Điều 29 của Nghị định số 160/2006/NĐ-CP.

- Chưa thực hiện đầy đủ các nội dung công khai đối với cơ sở giáo dục đại học theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục

²⁴ Thí sinh trúng tuyển vào trường cần nộp bản sao hợp lệ những giấy tờ sau đây: (a) Học bạ; (b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học tạm thời đối với những người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp trung học đối với những người đi tốt nghiệp các năm trước. Những người mới nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, đầu năm học sau phải xuất trình bản chính bằng tốt nghiệp trung học để đối chiếu kiểm tra; (c) Giấy khai sinh; (d) Các minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên quy định trong văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; (đ) Giấy triệu tập trúng tuyển.

của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GDĐT.

- Thông báo việc cho phép chuyển trường và ban hành các quyết định về việc chuyển trường chưa đúng quy định tại Điều 9 Quy chế đào tạo ĐH, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT.

E. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO

1. Kiện toàn tổ chức bộ máy (Hội đồng quản trị, Ban Giám hiệu đặc biệt là Hiệu trưởng, Hội đồng khoa học và đào tạo, Trường các khoa...); ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và các văn bản có liên quan trước ngày 30/3/2017.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản quản lý theo đúng thẩm quyền: Quy định cụ thể chức trách, nhiệm vụ của Ban Giám hiệu và các phòng, khoa, ban trong Trường; Hội đồng khoa học và đào tạo; Quy chế đào tạo, Quy chế quản lý công tác sinh viên; Quy định về tuyển dụng, kỷ luật, sa thải cán bộ, giảng viên; quy định về khen thưởng, kỷ luật, nghiên cứu khoa học của sinh viên... theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

3. Tổ chức tuyển dụng bổ sung đội ngũ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đúng ngành theo quy định. Yêu cầu các giảng viên thực hiện việc công nhận tương đương văn bằng, bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

4. Thực hiện và duy trì mức thu học phí của các khóa hiện đang đào tạo theo đúng mức học phí Trường đã đăng ký trong Thông tin tuyển sinh (mức học phí đã công bố tại thời điểm đăng ký tuyển sinh), trả lại cho người học phần học phí đã thu vượt và giải quyết hậu quả (nếu có). Thông báo mức thu học phí bằng tiền Việt Nam đồng.

5. Thực hiện công khai mức học phí của từng năm, dự kiến học phí của toàn khóa và lộ trình tăng học phí theo đúng quy định tại Điều 65 Luật giáo dục đại học (công bố công khai cùng thời điểm với thông báo tuyển sinh). Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai theo đúng quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT.

6. Rà soát và đề xuất hướng xử lý đối với số sinh viên trúng tuyển dự bị ngành Y Đa khoa đã nhập học tại Trường. Thực hiện đúng quy định về hồ sơ nhập học theo Quy chế tuyển sinh. Hoàn trả lại bản chính hồ sơ nhập học của sinh viên đã thu nhận không đúng quy định. Thực hiện việc tuyển sinh theo đúng nội dung Đề án được Bộ GDĐT xác nhận.

7. Hoàn thiện, cập nhật, sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo theo đúng quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT; giáo trình và tài liệu phục vụ học tập của các ngành/chuyên ngành đã được phép đào tạo theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT.

8. Thực hiện cấp văn bằng tốt nghiệp cho sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT.

9. Giải quyết kịp thời những thắc mắc, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của sinh viên và phụ huynh. Chấn chỉnh việc ban hành các văn bản có nội dung không đúng quy định gây bức xúc, làm bất ổn tình hình chung. Ban hành quy định về quy trình, thủ tục xét chọn và trao học bổng, trợ cấp của cơ sở giáo dục theo đúng quy định tại Thông tư số 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ GDĐT quy định về trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

10. Thực hiện thủ tục chuyển trường cho các sinh viên có nguyện vọng theo đúng quy định tại Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT; Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT; Thông tư số 35/2011/TT-BGDĐT; văn bản cam kết hoặc hợp đồng sinh viên đã ký kết với Trường và các bên liên quan.

11. Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các thiếu sót, sai phạm nêu trong Kết luận thanh tra. Báo cáo việc thực hiện Kết luận về Thanh tra Bộ GDĐT trước ngày 31/3/2017.

II. ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc kiện toàn HĐQT, Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Tạo nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo đúng quy định của Luật giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên đối với Trường ĐH Tân Tạo và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

III. ĐỐI VỚI BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Kiến nghị Bộ trưởng:

1. Giao Vụ Giáo dục Đại học:

- Tham mưu trình Lãnh đạo Bộ phương án xử lý đối với các ngành không đảm bảo điều kiện về giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ đúng ngành và ngành Kế toán 3 năm liên tiếp không tuyển sinh được của Trường ĐH Tân Tạo theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT.

- Tham mưu sửa đổi Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ ĐH, trong đó có quy định đặc thù đối với khối ngành sức khỏe (về đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thiết bị tối thiểu, phòng thực hành tiền lâm sàng, cơ sở thực tập....); sửa đổi bổ sung Quy chế đào tạo trình độ ĐH hệ chính quy phù hợp với thực tế trao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục đại học và đặc thù trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

2. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Thực hiện thông báo chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm của Trường theo quy định.

- Hướng dẫn Trường thực hiện đúng quy định về học phí và thực hiện các nội dung công khai.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng quy định rõ nội dung công khai, thời điểm công khai mức thu học phí và lộ trình tăng học phí của các trường ngoài công lập; bổ sung chế tài xử lý đối với cơ sở giáo dục không thực hiện công khai hoặc công khai không đầy đủ, không đúng theo quy định.

3. Giao Vụ Pháp chế

- Kiểm tra, hướng dẫn Trường thực hiện việc cấp văn bằng theo đúng quy định của Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT ngày 24/5/2011 ban hành mẫu bằng tốt nghiệp ĐH, Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục ĐH và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tham mưu sửa đổi bổ sung Điều 65 Luật giáo dục theo hướng làm rõ trách nhiệm công khai mức thu học phí và lộ trình tăng học phí của các trường ngoài công lập.

4. Giao Thanh tra Bộ

- Tổ chức việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Trường ĐH Tân Tạo trong việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ ban hành quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

- Phối hợp với Vụ Giáo dục Đại học tham mưu trình Lãnh đạo Bộ phương án xử lý nếu Trường ĐH Tân Tạo không thực hiện đúng các kiến nghị trong Kết luận thanh tra.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Bùi Văn Ga (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phạm Mạnh Hùng (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- UBND tỉnh Long An (để phối hợp);
- Trường ĐH Tân Tạo (để thực hiện);
- Các đơn vị có liên quan (để phối hợp);
- Lưu: VT, HSTTr.


Nguyễn Huy Bằng

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THANH TRÁ**

**PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO THỜI ĐIỂM 30/10/2016
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 04 /KL-TTr ngày 23 tháng 01 năm 2017)**

STT	Họ và tên giảng viên	Trình độ	Ngành được đào tạo	Môn giảng dạy
I	Giảng viên môn chung			
1	Nguyễn Trung Giang	ThS	Hóa học	Hóa học
2	Trần Sơn Lâm	ThS	Tiếng Anh	T. Anh
3	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	ĐH	Tiếng Anh	T. Anh
4	Trần Thanh Nhựt	ĐH	LLCT	LLCT
5	Huỳnh Hồ	ThS	LLCT	LLCT
II	Giảng viên Khoa Y			
6	Nguyễn Ngọc Thạch	GS.TS	Tim mạch can thiệp	Tim mạch can thiệp
7	Đoàn Văn Huyền	TS	Sinh lý học	Sinh lý học
8	Phạm Hùng Vân	TS	Vi sinh	Vi sinh
9	Lê Văn Cường	GS.TS	Giải phẫu	Giải phẫu- ngoại khoa
10	Phạm Nguyễn Vinh	PGS.TS	Dược	Nội khoa
11	Lê Quang Nghĩa	GS.TS	Ngoại tiêu hóa	Ngoại khoa
12	Trần Thị Hồng	PGS.TS	Dịch tế học	Ký sinh trùng
13	Trần Thị Vân Anh	CK2	Giải phẫu	Giải phẫu bệnh, pháp y
14	Ngô Hùng Dũng	TS	Ký sinh học	Ký sinh trùng
15	Vũ Huy Trụ	PGS.TS	Nhi khoa	Nhi khoa
16	Trịnh Xuân Kiếm	PGS.TS	Sinh lý học	Sinh lý bệnh
17	Nguyễn Trí Dũng	PGS.TS	Mô học	Mô phôi
18	Trần Văn Hùng	TS	Nội tổng hợp	Nội khoa
19	Lê Hoàng Ninh	GS.TS	Dịch tế học	Y tế cộng đồng
20	Đặng Bích Thảo	ĐH	Y khoa	USMLE
21	Phạm Thị Vân Huyền	TS	Sinh học phân tử	USMLE

22	Nguyễn Thị Tuyết	TS	Sinh lý học	Sinh lý
23	Nguyễn Thị Từ Vân	TS	Sản phụ khoa	Sản khoa
24	Phùng Trung Hùng	TS	Dược lý	Dược lý
25	Nguyễn Quang Vinh	ThS	Sản khoa	Sản khoa
26	Đoàn Văn Khánh	TS	Y khoa	Dược lý
III	Giảng viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh			
27	Michael Loc Pham	TS	Luật kinh tế, ThS Kinh tế	Luật KT, QTDN
28	Trần Quang Đức	ThS	QTKD	Kinh tế học
29	Nguyễn Diệu Anh	ThS	Quản trị	Nghệ thuật giao tiếp trong KD
30	Trần Thanh Toàn	TS	QTKD	Hệ thống QL& thông kê KD
31	Đỗ Quang Trị	TS	Kinh tế	Tín dụng ngân hàng
32	Trần Văn Trường	ThS	Toán	Thống kê doanh nghiệp
33	Nguyễn Thế Dương	ThS	Kinh tế chiến lược	Chiến lược kinh doanh
34	Nguyễn Đình Hoàng	ThS	Toán	Toán kinh tế
35	Nguyễn Trọng Dũng	ThS	Kinh tế	Marketing
36	Nguyễn Hoàng Tiến	TS	QTKD	Kinh doanh quốc tế
37	Trần Đình Hưng	ThS	Kế toán kiểm toán	Kế toán doanh nghiệp
38	Thái Văn Mến	ThS	QTKD, Kế toán	QT chuỗi cung ứng
39	Phan Văn Thọ	ThS	Toán	Kinh tế học quản lý
IV	Giảng viên Khoa Kỹ thuật			
40	Nguyễn Xuân Hà	TS	KHMT	Cấu tạo máy tính
41	Bùi Xuân Lộc	TS	ĐT và KSMT	An ninh hệ thống mạng
42	Nguyễn Hoàng Hạnh Chi	ThS	Vật lý lý thuyết và vật lý Toán	Cấu tạo máy tính
43	Hoàng Hữu Phương	TS	Tự động hóa	Hệ thống thông tin
44	Lê Nguyễn Xuân Sinh	ThS	Toán	Toán thống kê
45	Thái Văn Vịnh	ThS	Vật lý	Vật lý đại cương

V	Giảng viên khoa Nhân văn và Ngôn ngữ			
46	Bùi Văn Năm	TS	Ngôn ngữ học	Cơ sở ngôn ngữ
47	Jonathan Willis Lankford	ThS	Giáo dục, Tiếng anh	Văn chương Anh
48	Nguyễn Thị Minh Thúy	ĐH	Tiếng Anh	Ngữ pháp
VI	Giảng viên Khoa Công nghệ sinh học			
49	Ciro Gargiulo	TS	Phôi sinh học	Tế bào gốc
50	Trần Bình Hòa	ĐH, đang học ThS	Sinh học	Hướng dẫn thực tập sinh
51	Trần Ngọc Vĩ	ThS	Kỹ thuật hóa, Hóa học	Sinh hóa
52	Võ Thị Ngọc Thành	ThS	Sinh học	Sinh học tế bào
53	Nguyễn Đình Trường	TS	CNSH	Miễn dịch và di truyền
54	Nguyễn Thị Lài	ThS	CNSH	Sinh học phân tử
55	Võ Thị Cẩm Tú	ThS	Hóa học	Hóa hữu cơ
56	Tạ Văn Quang	TS	CNSH	Vi sinh